

Bản án số: 45/2019/HSST
Ngày: 20-8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nhữ Văn Vinh và ông Phạm Việt Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mừng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2019/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Thế H (Tên gọi khác: Vũ Văn H), sinh năm 1993 tại xã VT, huyện BG, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn M, xã VT, huyện BG, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà: Vũ Thị H; BỐ: Không xác định. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/4/2019 đến ngày 23/4/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*** Người bị hại:**

Chị Vũ Thị D, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn M, xã VT, huyện BG, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1- Chị Vũ Thị Nh, sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn M, xã VT, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

2- Anh Đào Xuân Ng, sinh năm 1991.

3- Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1995.

Đều trú tại: Thôn ĐK, xã LĐ, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

4- Chị Trần Thị Th, sinh năm 1993.

5- Anh Đỗ Như H, sinh năm 1991.

Đều trú tại: Thôn T, xã HT, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

(5 người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thế H (tên gọi khác Vũ Văn H) và chị Vũ Thị D, sinh năm 1970 đều ở thôn M, xã VT, huyện BG, tỉnh Hải Dương có mối quan hệ họ hàng (mẹ H là em gái của bố chị D).

Do biết chị D sống một mình, chồng chết từ lâu nên khoảng 13 giờ ngày 14/4/2019 H đi bộ đến nhà chị D mục đích để quan hệ tình dục với chị D. Khi đến nơi H thấy cổng, cửa nhà mở, H vào trong nhà thấy chị D đang nằm ngủ dưới chiếu trải dưới nền nhà tại phòng khách. Thấy vậy, H nằm xuống cạnh chị D rồi dùng tay ôm chị D, chị D tỉnh dậy nói: "*mày làm gì ở đây, đi về đi*", ngay lúc đó H nằm đè lên người ôm hôn chị D nhưng chị D không đồng ý và vùng đứng dậy, H tiếp tục dùng hai tay ôm ngang người và đẩy chị D vào trong phòng ngủ. Chị D kêu "*cứu tôi với, có người hiếp tôi*", H liền vật chị D nằm xuống đệm được đặt trên phản gỗ ở trong phòng và nằm đè lên người, dùng hai tay bóp cổ chị D và nói "*chị mà kêu nữa em giết chị*" làm chị D sợ hãi, H dùng tay cởi quần dài, quần lót của chị D rồi tự cởi quần áo của mình và thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với chị D. Sau khi thực hiện xong hành vi giao cấu với chị D, H mặc quần áo và đi về nhà. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, chị D làm đơn trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang.

Kết luận giám định pháp y về tình dục số 05/TD ngày 19/4/2019 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Màng trinh của chị D rách cũ ở các điểm 3 giờ, 6 giờ, 9 giờ (không xác định được thời điểm rách); Âm đạo có ít dịch vàng loãng, không có xác tinh trùng; Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 0%.

Tại bản cáo trạng số 43/VKS-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Thế H (tên gọi khác Vũ Văn H) về tội "*Hiếp dâm*" theo khoản 1 Điều 141 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị HĐXX:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thế H (tên gọi khác Vũ Văn H) phạm tội "*Hiếp dâm*".

2- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thế H (tên gọi khác Vũ Văn H) từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/4/2019.

3- Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

4- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ 7 sợi tóc của Vũ Thế H và 6 sợi tóc của chị Vũ Thị D.

5- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/4/2019, tại nhà chị Vũ Thị D ở thôn M, xã VT, huyện BG, tỉnh Hải Dương, Vũ Thế H đã có hành vi dùng vũ lực khống chế, đe dọa rồi giao cầu trái với ý muốn của chị Vũ Thị D.

[3] Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể được Luật hình sự bảo vệ đó là gây tổn hại đến sức khỏe của nạn nhân; làm cho danh dự, nhân phẩm của nạn nhân bị ảnh hưởng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Hiếp dâm*" qui định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật Hình sự nên Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS thì thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với người có quan hệ họ hàng thân thích với mình, mặc dù người bị hại đã chống trả nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh lý cá nhân. HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị D không bị tổn hại về sức khỏe, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên về TNDS trong vụ án không phải giải quyết.

[7] Về vật chứng: Các mẫu tóc thu của bị cáo và người bị hại không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu cho tiêu huỷ phù hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thế H (tên gọi khác Vũ Văn H) phạm tội: **"Hiếp dâm"**.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Thế H (tên gọi khác Vũ Văn H) 29 (Hai mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/4/2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì bên trong có chứa 7 sợi tóc của Vũ Thế H và 01 phong bì bên trong có chứa 6 sợi tóc của chị Vũ Thị D.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 29/7/20019).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Thế H (tên gọi khác Vũ Văn H) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Vũ Thị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan thi hành án hình sự (CA tỉnh HD);
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; người bị hại.
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Quyên